

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIM LIÊN
TRƯỜNG MẦM NON KIM LIÊN



KẾ HOẠCH
NĂM HỌC: 2025-2026

Tháng 9 năm 2025

Số: 28 /KH-MNKL

Đống Đa, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2025-2026**

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Căn cứ công văn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 3/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non (GDMN).

Căn cứ công văn số 3471/SGDDT-GDMN ngày 3/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn Quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2025-2026.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và kết quả đạt được của năm học trước, trường MN Kim Liên xây dựng kế hoạch năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Tình hình học sinh

1.1. Số học sinh, số lớp

- Tổng số học sinh: 785
- Tổng số lớp học: 20

1.2. Thống kê số liệu

Độ tuổi	Số lớp và sĩ số trẻ		Số trẻ/ lớp	Số giáo viên/ lớp
	Số lớp	Số học sinh		
Nhà trẻ (2023)	03	105	35hs/lớp	2,5/lớp
MG Bé (2022)	05	190	38hs/lớp	2
MG Nhỡ (2021)	05	210	42hs/ lớp	2
MG Lớn (2020)	07	280	40hs/lớp	2
Tổng số	20	785	39hs/20 lớp	41

1.3. Nhận xét chung tình hình học sinh:

- Sĩ số trẻ tháng 9 năm học 2025-2026 tương đương năm học trước.
- Địa bàn có nhiều trường mầm non, nên sự cạnh tranh về chất lượng để thu hút học sinh là việc cần thiết.

- Sĩ số trung bình trẻ/ lớp: 39trẻ /lớp.

Trẻ ở các lớp được sắp xếp theo đúng độ tuổi, số lượng trẻ trong lớp đúng theo quy định, đội ngũ giáo viên đủ đáp ứng với sĩ số học sinh.

2. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số CBGV – NV: 64 trong đó BGH: 3; Giáo viên: 40 - Nhân viên: 21

2.1. Thống kê số liệu

Đội ngũ	Trình độ chuyên môn								Biên chế - HD	
	TĐH	ĐH	CĐ	TC	Chính trị	Ngoại ngữ	Tin học	Đảng viên	Biên chế	HD
BGH	2	1			3	3	3	3	3	
Giáo viên		38	3		3	41	41	15	40	01
NV Bếp			1	12	0	0	0	1	02	11
Kế toán		1	0	0	0	1	1	0	1	0
VT TQ		1	0	0	0	1	1	1	1	0
Y tế			1	0	0	0	1	0	1	0
LC – BV				4	0	0	0	0	0	4
Tổng: 64	2	41	5	16	6	46	47	20	48	16

2.2. Đánh giá về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ CBGVNV:

- Đội ngũ quản lý của nhà trường có 03 đồng chí (01 hiệu trưởng, 02 hiệu phó) có trình độ, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, có ý thức học hỏi và phấn đấu vươn lên. Ban giám hiệu thường xuyên bám sát các hoạt động của giáo viên và nhân viên trong nhà trường, sắp xếp nhân sự phù hợp với chuyên môn, trình độ đúng theo vị trí việc làm. Mọi hoạt động dạy học và nuôi dưỡng trong nhà trường được Ban giám hiệu quản lý và triển khai rất khoa học, hợp lý.

- Đội ngũ giáo viên nhân viên của nhà trường ngày càng hoàn thiện và phát triển lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng, nhiều giáo viên tâm huyết với nghề,

tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Hiện nay nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 64 đồng chí trong đó có 40 giáo viên, 21 nhân viên, ban giám hiệu có 03 đồng chí. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đều được đào tạo qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng và được phân công công việc theo đúng chuyên môn, trong đó có 100% đạt trên chuẩn.

- 100% giáo viên biết sử dụng vi tính để soạn bài, 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng. 90% giáo viên biết xây dựng giáo án điện tử đưa vào ứng dụng dạy trẻ trong chương trình giáo dục mầm non mới.

- Tập thể CBGV - nhà trường luôn đoàn kết, nhất trí cao nên đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ được các cấp, các ngành ghi nhận.

- Nhân viên nuôi dưỡng có 12/12 đ/c (chiếm tỉ lệ 100%) đạt chuẩn trình độ chuyên môn. Nhân viên đều có tay nghề kỹ thuật nấu ăn tốt, có kiến thức về vệ sinh ATTP.

- Đảng viên: 20/64, tỷ lệ: 31,2%. Trong năm học tới nhà trường đang xét duyệt 02 đồng chí quần chúng ưu tú đã là đối tượng cảm tình Đảng chuẩn bị hồ sơ đề nghị vào Đảng.

3. Tình hình cơ sở vật chất của nhà trường:

3.1. Thống kê số liệu phòng học, phòng chức năng, sân vườn

Tên phòng (khu vực)	Số lượng
Phòng học	20
BGH	3
Phòng Hội trường (phòng đa năng)	1
Phòng Hội đồng	1
Phòng bếp	1
Phòng nhân viên	1
Phòng tài vụ	1
Phòng y tế	1
Phòng đa chức năng (Phòng SHCM)	1
Phòng bảo vệ	1
Phòng vệ sinh	25

Khu sân vườn trước	1
Khu sân vườn sau	1
Khu vận động	3
Khu tiểu cảnh	1
Khu để xe giáo viên	1

3.2. Đánh giá chung về tình hình cơ sở vật chất:

- Trường có diện tích rộng 8.960 m², cảnh quan sư phạm đẹp, nhiều cây xanh, cây ăn quả, sân chơi được qui hoạch bố trí đẹp, nhiều đồ chơi ngoài trời và các bộ phát triển vận động liên hoàn phong phú.

- Cơ sở vật chất các lớp học, các phòng chức năng đầy đủ được trang bị đầy đủ đồ dùng hiện đại theo tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia cấp độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội.

- Các lớp học được thiết kế phù hợp rộng rãi thoáng mát. Diện tích sân trường rộng là một lợi thế lớn, giúp trẻ được tham gia đa dạng các hoạt động trải nghiệm, khám phá, vận động....

- Bếp ăn được xây dựng theo hệ thống bếp 1 chiều, đảm bảo sạch đẹp, đúng quy trình về vệ sinh an toàn thực phẩm. Kho ga được bố trí bên ngoài nhà bếp, đảm bảo an toàn theo đúng quy định. Đồ dùng nấu ăn được trang bị đầy đủ, hiện đại như: Máy xay thịt, tủ cơm, tủ sấy bát thìa, tủ lạnh, tủ mát. Các đồ dùng bát, thìa, đĩa, xoong chảo... được trang bị 100% bằng inox.

- Mầm non Kim Liên có môi trường “**Xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc**” đảm bảo tính sư phạm, tính thẩm mỹ.

4. Những thuận lợi - khó khăn cơ bản:

4.1. Thuận lợi:

- Trường đạt kiểm định giáo dục mức độ 3 chuẩn QG mức độ 2 năm 2021-2022, nhiều năm được công nhận tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố. Trường đạt giải nhất cấp Thành Phố cuộc thi” XD môi trường lấy trẻ làm trung tâm”.

- Trường đạt “Cờ thi đua”do UBND Thành phố trao tặng năm học 2020-2021. Trường có khung cảnh sư phạm tốt, có môi trường thiên nhiên và CSVC tốt để cho trẻ hoạt động.

- Đội ngũ cán bộ quản lý đều đạt trình độ trên chuẩn, tâm huyết với nghề, nắm vững chuyên môn, sát sao trong công tác kiểm tra và chỉ đạo.

- 100% giáo viên được đào tạo chuẩn và trên chuẩn.

- Tập thể giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ có ý thức trách nhiệm, có bề dày về kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Có nhiều đồng chí tâm huyết với nghề, chăm sóc giáo dục trẻ tận tâm được phụ huynh tín nhiệm và tin yêu. Nhiều giáo viên, nhân viên đã đạt các danh hiệu cao của ngành học.

- Trường có môi trường sư phạm xanh mát, khuôn viên rộng rãi, sân chơi đẹp, rất thuận lợi trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ. Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, hiện đại. Xây dựng nhiều khu vực trải nghiệm, khám phá khoa học.

- Các lớp học rộng, có nhiều phòng chức năng, nhiều góc hoạt động mở phong phú, đa dạng cho học sinh thuận tiện tham gia vào các hoạt động.

- Tập thể CBGVNV vững vàng chuyên môn nghiệp vụ, nhiều giáo viên có trình độ trên chuẩn, luôn nhiệt tình, có trách nhiệm và ý thức tập thể.

- Toàn thể CBGVNV nhà trường có tinh thần đoàn kết và nhất trí cao.

- Phụ huynh nhiệt tình tham gia vào mọi hoạt động của cô và của trẻ, hỗ trợ nhà trường cả về vật chất và tinh thần.

- Năm vừa qua nhà trường đã làm tốt các hoạt động lễ hội, tuyên truyền đến các bậc phụ huynh. Với bề dày thành tích nhà trường đã tạo thêm được uy tín đối với các bậc phụ huynh, nhân dân, chính quyền địa phương phường Kim Liên.

4.2. Khó khăn:

- Kinh phí phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nhà trường đang thực hiện thí điểm đặt hàng dịch vụ GD năm thứ hai tuy nhiên sau khi thực hiện chính quyền nhân dân 2 cấp nhiều nội dung còn lúng túng.

- Một số thiết bị như máy tính, máy in, máy photocopy đã cũ, hoạt động không ổn định, cần được bảo dưỡng hoặc thay mới để phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Một số giáo viên trẻ, trong độ tuổi sinh nở hạn chế về ngày giờ công gây khó khăn, trở ngại đến công tác nhân sự và việc phân công nhiệm vụ thực hiện hoạt động trong nhà trường.

- Hệ thống lưới an toàn cầu thang đã xuống cấp; điều hòa tại các lớp học và các phòng chức năng hoạt động kém hiệu quả, gây tiêu tốn nhiều điện năng và chi phí sửa chữa.

5. Các thành tích đã đạt được trong năm học 2024-2025:

5.1. Danh hiệu tập thể:

- Chi bộ Đảng: Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc cấp TP

* Công đoàn xuất sắc cấp Thành phố.

* Chi đoàn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

5.2. Danh hiệu cá nhân:

- Chiến sĩ thi đua cấp CS: 16 (Quản lý: 03; Giáo viên 10; Nhân viên: 03)
- Cô Vũ Thị Hồng Hạnh – Nguyễn Thị Xuân Dung: đạt giải Nhất cô nuôi giỏi cấp Thành phố
- Cô Vũ Thị Sinh – Hà Ngọc Diệu: đạt giải Nhất cô nuôi giỏi cấp quận.
- Cô Vũ Thị Kim Duyên: đạt giải Nhì GVG cấp quận.
- Cô Phạm Thị Hồng & Nguyễn Thị Thu Trang đạt giải KK GVG cấp quận.
- Cô Phạm Thu An - HT được cấp trên đánh giá HTXS nhiệm vụ - Đạt CSTĐ cấp cơ sở.
- Cô Nguyễn Thị Mai - PHT được cấp trên đánh giá HTXS nhiệm vụ - Đạt CSTĐ cấp cơ sở.
- Cô Trần Thanh Tú - PHT Đạt CSTĐ cấp cơ sở.
- Lao động tiên tiến: 62/64
- + 16 đ/c đạt CSTĐ cấp Quận

II. ĐĂNG KÝ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA 2025-2026

1. Danh hiệu tập thể:

- Chi bộ Đảng: Chi bộ Đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Cờ thi đua xuất sắc cấp TP, Bằng khen Thủ Tướng Chính Phủ, Tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố.
- Công đoàn xuất sắc.
- Trường tiên tiến thể dục thể thao cấp Thành phố.

2. Danh hiệu cá nhân:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 40 người
- Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường: 10/12
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 8 (Quản lý: 03; Giáo viên 05; Nhân viên: 02)
- Lao động tiên tiến: 64.

III. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Các chỉ tiêu cơ bản.

Stt	Chỉ tiêu cơ bản	Mục tiêu đạt
1	Công tác phát triển	Tốt
2	Chất lượng chăm sóc giáo dục	Tốt
3	Chất lượng nuôi dưỡng	Tốt
4	Công tác quản lý, chỉ đạo	Tốt
5	Y tế học đường, VSATTP, An ninh an toàn trường học	Tốt

6	PCGDMN cho trẻ 5 tuổi	Tốt
7	Công tác tài chính	Tốt
8	Công tác XHH, công tác truyền thông	Tốt
9	Công tác xây dựng, bồi dưỡng phát triển đội ngũ	Tốt

2. Các chỉ tiêu khác:

Stt	Chỉ tiêu cơ bản	Đạt
1	- Phong trào viết SKKN	Tốt
2	- Phong trào thể dục thể thao	Tốt
3	- Phong trào văn hóa, văn nghệ	Tốt
4	- Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm	Tốt
5	- Phong trào XD nhà trường văn hóa (không có CB-GV-NV vi phạm văn hóa ứng xử, đạo đức nhà giáo...)	Tốt
6	- Các hội thi: + Tích cực tham gia các phong trào thi đua và các hội thi + Là cơ sở để tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2025-2030”. + Chuyên đề “Chuyển đổi số trong công tác dạy và học ở trường mầm non”. + Chuyên đề Làm quen với văn học - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ theo quan điểm “Học bằng chơi, chơi mà học”.	Tốt

3. Các chỉ tiêu MT

Nội dung	Mục tiêu
Trẻ đến lớp	800 trẻ, duy trì ổn định
Lớp học đạt chuẩn	20/20 lớp xanh – an toàn – hạnh phúc
Đội ngũ đạt chuẩn	100% GV đạt chuẩn từ CĐ trở lên
Thực hiện chương trình mới	100% lớp thực hiện CT GDMN sau sửa đổi
Ứng dụng CNTT	100% giáo viên sử dụng CNTT hiệu quả
Bữa ăn chất lượng	100% bữa ăn đạt VSATTP, đủ dinh dưỡng
Kế hoạch giáo dục lớp	100% XD đúng quy định, công khai với PH

IV. PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Thực hiện tốt chủ đề năm học

- Quán triệt thực hiện chủ đề năm học **“Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”** bằng việc tăng cường kỷ luật, tinh thần đổi mới, sáng tạo trong quản lý và giảng dạy.

- Triển khai mô hình **“Trường học Xanh – Trải nghiệm – Sáng tạo”** thông qua các dự án học tập lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, chăm sóc cây xanh và tái chế vật liệu, giúp trẻ phát triển kỹ năng và ý thức công dân toàn cầu.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại lớp học, ngoài trời và tham quan thực tế để phát triển năng lực toàn diện cho trẻ.

1.2. Thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ huy động trẻ đến cơ sở GDMN. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Rà soát, thống kê và phân tích số liệu trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn, đặc biệt là nhóm trẻ 24–36 tháng và trẻ mẫu giáo 5 tuổi để có giải pháp huy động phù hợp theo từng độ tuổi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông về lợi ích khi cho trẻ đến trường mầm non.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, tổ dân phố, hội phụ nữ, y tế phường... để nắm bắt, tiếp cận, tuyên truyền trực tiếp đến từng gia đình có trẻ trong độ tuổi nhưng chưa đi học.

- Đa dạng hóa các hình thức tiếp cận: Tư vấn cá nhân – chia sẻ trên nền tảng số – ngày hội đến trường – trải nghiệm miễn phí giúp phụ huynh tin tưởng gửi trẻ.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ. Kiểm tra, rà soát, sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo an toàn trong sinh hoạt, vui chơi, học tập của trẻ.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng xử lý các tình huống khẩn cấp như phòng cháy chữa cháy, tai nạn thương tích, sơ cứu ban đầu, phòng chống dịch bệnh...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giám sát (camera an ninh, điểm danh điện tử, phản ánh nhanh qua QR...).

- Nâng cao chất lượng các hoạt động, tổ chức đa dạng nhiều hoạt động cho trẻ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp... trong nhà trường là những nội dung trọng tâm quan trọng nhất để thu hút học sinh.

1.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong GDMN

- Tăng cường vai trò quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo đúng quy định tại Nghị định 24/2021/NĐ-CP và Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên, tổ chức học tập, quán triệt kịp thời tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường: thông báo kế hoạch, nhiệm vụ, các khoản thu – chi, danh sách trẻ... trên bảng tin, website, fanpage nhằm tạo niềm tin và sự đồng thuận của cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch phân công rõ trách nhiệm cho từng cá nhân, tổ bộ phận, xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn và cả năm học

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung kiểm tra nội bộ, tự đánh giá, đánh giá ngoài theo chu kỳ kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia, đảm bảo thực chất, khách quan.

- Đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình:

+ Giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn, tổ nuôi dưỡng, giáo viên chủ nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động phù hợp với thực tiễn từng lớp.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng vị trí việc làm; đảm bảo mỗi cá nhân nắm rõ quyền hạn và trách nhiệm, có cơ chế giám sát chéo và phản hồi minh bạch.

+ Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ nội bộ, khuyến khích cán bộ, giáo viên đóng góp ý kiến xây dựng, phản biện, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục.

+ Thiết lập cơ chế giải trình rõ ràng trong mọi hoạt động: tài chính, chuyên môn, chăm sóc nuôi dưỡng, tổ chức sự kiện... có hồ sơ minh chứng, báo cáo theo định kỳ và khi được yêu cầu.

- Đổi mới quản trị trường học theo hướng kỷ cương – sáng tạo – phát triển:

+ Xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, chuyên nghiệp, thân thiện, lấy hiệu quả công việc và chất lượng giáo dục làm thước đo.

+ Khuyến khích đổi mới trong tổ chức hoạt động giáo dục, ứng dụng phương pháp hiện đại, sáng tạo trong các hoạt động của trẻ (Reggio Emilia, STEAM, dự án...).

+ Xây dựng hình ảnh nhà trường theo định hướng “Trường học xanh – trải nghiệm – sáng tạo – hạnh phúc” thông qua sự đồng bộ giữa cơ sở vật chất, đội ngũ, môi trường và hoạt động giáo dục.

+ Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, đánh giá thi đua theo hiệu quả thực chất, chú trọng đổi mới, sáng kiến, mô hình hiệu quả chứ không chạy theo hình thức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin – chuyển đổi số:

+ Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong nhà trường theo định hướng của ngành và UBND Thành phố:

+ Số hóa hồ sơ quản lý: học sinh, nhân sự, tài chính, kiểm định chất lượng, kế hoạch...

+ Sử dụng phần mềm quản lý trường học, phần mềm sổ điểm danh, báo ăn, thông báo điện tử tới phụ huynh.

+ Quản lý tài chính – thu chi bán trú qua phần mềm thu phí không dùng tiền mặt.

+ Ứng dụng công nghệ trong dạy học:

+ Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng điện tử, video tương tác, bộ học liệu số.

+ Sử dụng mã QR trong học liệu, công khai thông tin giáo dục để phụ huynh dễ dàng tiếp cận.

- Đẩy mạnh truyền thông số: Duy trì và cập nhật nội dung thường xuyên trên Website, Fanpage, Zalo nhóm lớp, YouTube của trường. Tăng cường nội dung tuyên truyền: **“Phụ huynh đồng hành cùng trường học”**, giới thiệu hoạt động của trẻ tại lớp học...

1.4. Quy hoạch mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Chủ động tham mưu UBND phường đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, chuẩn hóa, đảm bảo an toàn – hiệu quả – phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non.

- Ưu tiên cải tạo các hạng mục thiết yếu như hệ thống điện, nước, phòng học, nhà vệ sinh, sân chơi ngoài trời, phòng chức năng phục vụ chương trình đổi mới giáo dục, đặc biệt là giáo dục trải nghiệm và STEAM.

- Hướng tới xây dựng mô hình **“Trường học Xanh – Thân thiện – Hiện đại – An toàn – Hạnh phúc”**, có không gian mở, các khu vực học tập ngoài trời, khu trải nghiệm khoa học và kỹ năng sống phù hợp với trẻ mầm non.

- Tiếp tục duy trì, củng cố và phát triển các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng mức độ 3 mà nhà trường đã đạt được.

- Tổ chức tự đánh giá nội bộ theo chu kỳ, rà soát minh chứng, đối chiếu các tiêu chí theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT và báo cáo định kỳ với UBND phường theo phân cấp.

- Xây dựng kế hoạch nâng chất lượng trường đạt chuẩn theo giai đoạn, trong đó xác định rõ các hạng mục cần cải thiện: nhân lực, cơ sở vật chất, học liệu số, kỹ năng nghề của giáo viên...

- Chủ động phối hợp UBND phường đề xuất các cơ chế hỗ trợ về kinh phí, xã hội hóa, huy động nguồn lực cộng đồng để giữ vững và nâng cao chất lượng chuẩn Quốc gia.

- Phối hợp với tổ dân phố, y tế phường, các tổ chức đoàn thể (phụ nữ, thanh niên...) để rà soát, lập danh sách trẻ trong độ tuổi từ 3–5 tuổi chưa được đến trường.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động trẻ ra lớp linh hoạt, hiệu quả, đặc biệt tại các khu tập thể cũ, khu chung cư tái định cư, khu lao động tự do – nơi nhiều trẻ chưa có điều kiện tiếp cận GDMN đúng độ tuổi.

- Duy trì 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn được huy động ra lớp, học đủ chương trình, được đánh giá năng lực cuối năm, và được chuẩn bị đầy đủ kỹ năng sẵn sàng vào lớp 1.

- Nhà trường chủ động rà soát, cập nhật trình độ đội ngũ giáo viên, từ đó xây dựng lộ trình nâng chuẩn trình độ theo đúng quy định tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP và Kế hoạch 22/KH-UBND TP Hà Nội.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn sâu về chương trình GDMN sửa đổi, STEAM, tích hợp giáo dục đạo đức – kỹ năng sống, giáo dục hòa nhập, làm quen văn học theo hướng trải nghiệm.

- Tăng cường các hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ bài giảng mẫu, thực hành và thảo luận nhóm.

- Khuyến khích đội ngũ tự học, tự bồi dưỡng qua học liệu số, học liệu mở, phát huy vai trò cá nhân trong sáng tạo và đổi mới giáo dục.

1.5. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành. Chuẩn bị điều kiện thí điểm Chương trình GDMN mới. Đẩy mạnh công tác truyền thông – nhân rộng mô hình điểm – hội nhập quốc tế

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN hiện hành theo Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT (và các văn bản sửa đổi bổ sung), từ đó điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế, năng lực đội ngũ và đặc điểm của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, sáng tạo, đồng bộ, đảm bảo nguyên tắc **“Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”**, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, khám phá, vận động.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích các tình huống thực tiễn nhằm nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động cho giáo viên.

- Đa dạng hình thức tổ chức hoạt động giáo dục: học qua chơi, học qua dự án, STEM, tích hợp kỹ năng sống – cảm xúc – xã hội – nhận thức – ngôn ngữ – thể chất – nghệ thuật một cách mềm dẻo, hiệu quả.

- Cập nhật các định hướng sửa đổi chương trình GDMN của Bộ GDĐT, tổ chức tập huấn cho đội ngũ về những điểm đổi mới đang được nghiên cứu triển khai: cấu trúc chương trình, định hướng năng lực, tích hợp, mềm dẻo...

- Từng bước chuẩn bị điều kiện thực hiện chương trình mới: hồ sơ chuyên môn, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nòng cốt, môi trường giáo dục mở, học liệu linh hoạt.

- Lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn vững, đổi mới, sáng tạo để xây dựng mô hình lớp học điển hình, làm cơ sở triển khai thí điểm chương trình GDMN mới khi có chỉ đạo từ cấp trên.

- Tham mưu với UBND phường về việc đầu tư CSVC, thiết bị dạy học, công nghệ hỗ trợ để đảm bảo sẵn sàng triển khai khi chương trình mới được ban hành và yêu cầu áp dụng.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông nội bộ và truyền thông số, giới thiệu các hoạt động nổi bật của nhà trường, giáo viên, học sinh, chia sẻ góc nhìn giáo dục tích cực tới phụ huynh và cộng đồng qua website, fanpage, Zalo, YouTube...

- Nhân rộng các mô hình điểm trong trường như: lớp học xanh, góc sáng tạo, dạy học tích hợp, làm quen STEM, ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động cho trẻ...

- Tổ chức các hoạt động chuyên đề, hội thi, ngày hội (STEAM, Ngày hội sáng tạo, Bé vui khám phá...) nhằm lan tỏa mô hình giáo dục chất lượng cao, tạo điều kiện cho giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau.

- Xây dựng kế hoạch hội nhập quốc tế trong GDMN ở mức độ phù hợp: tổ chức giao lưu với giáo viên nước ngoài, đưa tiếng Anh giao tiếp, âm nhạc quốc tế, văn hóa thế giới vào các hoạt động theo hướng trải nghiệm – tích hợp.

- Chủ động tham gia các chương trình, dự án hợp tác giáo dục với các tổ chức trong nước và quốc tế phù hợp với đặc thù nhà trường.

- Tăng cường phối hợp với các trung tâm chuyên môn (giáo dục nghệ thuật, STEM Robotics, thể chất, tâm lý học đường, ngoại ngữ...) để mở rộng cơ hội học tập và trải nghiệm cho trẻ theo hướng toàn diện, tích hợp.

- Đẩy mạnh mô hình kết nối nhà trường – gia đình – cộng đồng: tổ chức sự kiện có phụ huynh đồng hành, mời phụ huynh chuyên môn tham gia cùng lớp học (bác sĩ, họa sĩ, kỹ sư...).

- Chủ động làm việc với các trường tiểu học trên địa bàn để tăng cường chuyển tiếp mạch lạc, chuẩn bị tốt nhất cho trẻ 5–6 tuổi sẵn sàng vào lớp 1.

- Xây dựng cơ chế liên kết minh bạch, có cam kết rõ ràng về mục tiêu, phương pháp, an toàn, tài chính khi hợp tác với đơn vị ngoài nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với GDMN

*** Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN**

*** Nội dung:**

- Nhà trường nghiêm túc tổ chức quán triệt, phổ biến và thực hiện hiệu quả các chính sách, văn bản pháp luật liên quan đến GDMN cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Nghị quyết 217/2025/QH15 về miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non;
- Nghị định 105/2020/NĐ-CP về chính sách phát triển GDMN;
- Luật Nhà giáo 2025 về quyền và nghĩa vụ của nhà giáo;
- Các văn bản liên quan đến công khai tài chính, công khai giáo dục (Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT).

*** *Chỉ tiêu:***

- 100% các văn bản của các cấp về chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên mầm non được triển khai kịp thời, có hiệu quả. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách, quyền lợi, ưu đãi đối với GVMN theo quy định hiện hành.
- 100% CB-GV-NV nắm được Luật Nhà giáo 2025 về quyền và nghĩa vụ của nhà giáo
- 100% Phụ huynh trong nhà trường được tuyên truyền về các chế độ chính sách, quyền lợi của học sinh.
- 100% giáo viên tham gia công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh các chế độ chính sách của trẻ em.

*** *Biện pháp***

- Thực hiện công khai minh bạch theo đúng quy định, đặc biệt là các nội dung về chăm sóc bán trú... thông qua website, bảng tin công khai tại trường và qua Zalo nhóm lớp.
- Đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN:
 - + Đội ngũ giáo viên được bố trí đủ theo định biên, đúng trình độ chuyên môn;
 - + Cơ sở vật chất được duy trì, bổ sung đảm bảo tổ chức đầy đủ các hoạt động học – chơi – ăn – ngủ cho trẻ;
 - + Trang thiết bị, đồ dùng dạy học được mua sắm, bảo dưỡng thường xuyên;
 - + Chủ động huy động các nguồn lực xã hội hóa minh bạch, đúng quy định để hỗ trợ các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.
- Các văn bản sẽ được công khai trên bảng tuyên truyền của nhà trường cũng như trên website: [Trang chủ - Mn Kim Liên \(mnkimlien.com\)](http://mnkimlien.com) hoặc zalo nhóm để tất cả CB-GV-NV và CMHS nhà trường nắm được. Tổ chức các buổi họp phụ huynh, tọa đàm, đối thoại để trao đổi lấy ý kiến, tuyên truyền tới phụ huynh học sinh trong nhà trường cập nhật các vấn đề, chính sách cho học sinh với các khoản thu chi. Chế độ chính sách khác được hưởng.

*** *Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình***

- Tăng cường quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, thay đổi tư duy quản trị trường

học phát huy vai trò BGH, tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện.

- Đổi mới công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn, quy chế giờ ăn của trẻ trong nhà trường.

*** Nội dung:**

- Thực hiện văn bản chỉ đạo của các cấp về tăng cường hướng dẫn, thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN, triển khai Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 quy định việc quản lý cơ sở GDMN công lập.

- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025, rà soát, đối chiếu với yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 để xây dựng các giải pháp quản lý chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học và phân đầu hoàn thành tiến độ kế hoạch đến năm 2026; Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung, triển khai kế hoạch phát triển giáo dục mầm non trong nhà trường giai đoạn 2021-2025 phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, tiếp cận giáo dục tiên tiến.

- Điều chỉnh, hoàn thiện KH phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2026.

- Xây dựng trường học xanh, an toàn, thân thiện, hạnh phúc theo định hướng tiêu chí trường, lớp mầm non hạnh phúc với mục tiêu của nhà trường: “Trường học là nhà, cô giáo là người thân yêu”.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ CB-GV-NV nhà trường. Thực hiện ứng dụng CNTT và các phần mềm vào trong mọi hoạt động và công tác quản lý của nhà trường.

- Thu hút tuyển sinh đặc biệt là trẻ trên địa bàn.

- Xây dựng các lớp mũi nhọn, các lớp tiếng anh thực hành, đặc biệt đi sâu xây dựng các không gian sáng tạo trong mỗi lớp học, xây dựng kế hoạch dạy học ứng dụng các phương pháp tiên tiến vào hoạt động cho trẻ.

- Cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không dạy trẻ trước chương trình lớp 1, không mẫu giáo hóa trẻ nhà trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ, đổi mới thực đơn, cách chế biến.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV nhà trường được triển khai Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 quy định việc quản lý cơ sở GDMN công lập.

- 100% BGH, GV-NV được phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng, đóng góp cho sự phát triển của nhà trường, tự chủ trong việc lập kế hoạch, triển khai công việc, tự chịu trách nhiệm.

- 100% giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng - giáo dục trẻ.

- 100% CB-GV-NV làm tốt công tác truyền thông, quảng bá về thương hiệu nhà trường.

- 100% GV-NV ký cam kết với nhà trường bảo an toàn cho trẻ, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục; không dạy trẻ trước chương trình lớp 1.

+ 100% các lớp có môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch đẹp, an toàn, thân thiện với trẻ. 100% các lớp có góc thiên nhiên, góc vận động, góc sáng tạo với mục tiêu của nhà trường: “Trường học là nhà, cô giáo là người thân yêu”.

- 100% các hoạt động trong nhà trường được khai thác và ứng dụng hiệu quả CNTT và các phần mềm để tăng năng suất lao động và tạo ra hiệu quả tốt.

- 100% bữa ăn của trẻ hằng ngày được xây dựng thực đơn phong phú đa dạng về TP, cách chế biến món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng hết định xuất.

- 20/20 lớp thực hiện mô hình “Trường học xanh – Trải nghiệm – Sáng tạo”

*** Biện pháp:**

- Để nâng cao vai trò và tính trách nhiệm, thống nhất, BGH chủ động nâng cao hiệu quả quản lý, ngay từ đầu năm học tổ chức họp phân công rõ trách nhiệm cho từng đồng chí phó HT phụ trách từng mảng, chia tách và lập KH phân công từng cá nhân trong mỗi tổ bộ phận, giúp làm việc khoa học hiệu quả, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ quyền hạn. Đưa việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị, bộ phận vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng tháng, hàng kỳ và năm học

- Hoàn thiện, điều chỉnh và triển khai Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của nhà trường và địa phương. CB-GV-NV nhà trường được tham gia đóng góp ý kiến XD kế hoạch phát triển nhà trường theo lộ trình. Xác định rõ các mục tiêu mũi nhọn cần phát triển trong từng giai đoạn (Ứng dụng CNTT trong trường học, bồi dưỡng chuyên môn đội ngũ GV, tiếp cận những phương pháp giáo dục của các nước tiên tiến....) từ đó xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn nhỏ.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 05 năm (2021-2025),

Tầm nhìn: Vươn lên tốp đầu chất lượng trong khối MN quận Đống Đa và trong thành phố Hà Nội, khẳng định thương hiệu chất lượng riêng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Nhà trường xác định Sứ mệnh của mình là Nuôi dưỡng những đứa trẻ Giàu lòng nhân ái - Mạnh khỏe - Tự tin - Vững bước tương lai.

Giá trị cốt lõi: Là một ngôi trường có môi trường sư phạm tốt, đảm bảo chất lượng cả 2 mảng nuôi và dạy, ngôi trường mà mỗi trẻ nhỏ sẽ được yêu thương tôn

trọng, đáp ứng yêu cầu GD trong thời đại mới “Giáo dục hướng đến mục tiêu – Hình thành phẩm chất, năng lực và những kỹ năng cần thiết cho trẻ”.

Ngoài ra nhà trường tiếp tục giới thiệu, quảng bá truyền thông về GDMN của nhà trường trên các phương tiện, trang web Trang chủ - Mn Kim Liên (mnkimlien.com), fanpage <https://www.facebook.com>

- Tiến hành nghiên cứu, tự đánh giá các tiêu chí trong Bộ tiêu chí trường lớp mầm non hạnh phúc:

+ Giáo viên có kế hoạch đề tạo ra một môi trường học tập trong và ngoài lớp học phát huy được năng lực, sở trường của trẻ theo từng tháng hoặc đi sâu vào các sự kiện. Tăng cường tổ chức các hoạt động phát triển vận động, nghệ thuật tại phòng chức năng. Ban giám Hiệu hỗ trợ tích cực trong tham mưu để mỗi lớp hoàn thiện ý tưởng xây dựng những không gian sáng tạo riêng tại lớp.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra các thiết bị, dụng cụ PCCC và có kế hoạch sửa chữa, thay thế kịp thời; tăng cường kiểm tra về CSVC, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn tuyệt đối và không gây thương tích cho trẻ. Tổ chức các buổi diễn tập phòng chống cứu hộ, cứu nạn PCCC trong nhà trường.

- Rà soát điều kiện CSVC của từng lớp, trình độ năng lực của giáo viên để xây dựng các lớp điểm chuyên đề để bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng các hoạt động kiến tập cho giáo viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau như các lớp:

+ Lớp mũi nhọn, ứng dụng các phương pháp tiên tiến và tiếng anh trong các hoạt động: MG bé 1, MG nhỡ 3, MG lớn 6.

+ Lớp ứng dụng tiếng anh trong các hoạt động thực hành, trải nghiệm: MG bé 2, MG nhỡ 4, nhỡ 5, MG lớn 4.

+ Lớp điểm XD môi trường lấy trẻ làm trung tâm: Bé 1; Nhỡ 3; Lớn 6.

+ Lớp điểm chuyên đề LQVH - Lĩnh vực PTNN: Bé 1.

+ Thí điểm dạy lớp tiếng Anh mũi nhọn: Lớn 6

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất đối với tất cả các hoạt động của nhà trường công khai, minh bạch từ đó đề ra các giải pháp quản lý tốt hơn.

- Phân định rõ trách nhiệm quản lý giữa các cấp và các bộ phận trong nhà trường theo nguyên tắc:

- Phân công rõ – Phối hợp tốt – Quản lý hiệu quả – Không chồng chéo – Không bỏ sót trách nhiệm.

- Cụ thể hóa từng đầu việc gắn với từng cá nhân, bộ phận thông qua bản phân công nhiệm vụ, sổ theo dõi công việc, tiêu chí đánh giá thi đua hàng tháng.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với UBND phường, tổ dân phố, các đoàn thể (phụ nữ, thanh niên, y tế...), nhằm quản lý hiệu quả trẻ trong độ tuổi, tổ chức vận động trẻ ra lớp, phòng chống tai nạn thương tích...

- Phát huy vai trò tự chủ và trách nhiệm của hiệu trưởng:

+ Tự chủ trong xây dựng kế hoạch giáo dục, bố trí nhân sự, giao việc, điều hành tài chính – tài sản trong phạm vi được giao.

+ Chủ động lựa chọn phương pháp giáo dục tiên tiến, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế (như: STEAM, giáo dục trải nghiệm, ứng dụng CNTT...).

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình:

+ Trước UBND phường, CMHS, cộng đồng địa phương về các nội dung: tổ chức hoạt động giáo dục, quản lý tài chính, phân công nhân sự, đảm bảo an toàn trẻ.

- Công khai toàn bộ các thông tin theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, cập nhật kịp thời trên cổng thông tin điện tử nhà trường.

*** Ứng dụng CNTT – Cập nhật dữ liệu – Số hóa quản lý**

*** Nội dung**

- Cập nhật đầy đủ dữ liệu GDMN trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đảm bảo thống nhất với dữ liệu dân cư, số hóa hồ sơ học sinh, giáo viên, kế hoạch giáo dục, kết quả đánh giá. Sử dụng chữ ký số. Toàn bộ hệ thống văn bản nhà trường được quản lý bằng cách tập hợp theo từng nội dung, từng mảng chuyên môn và đưa vào từng kho và được mã hóa QR để giáo viên và các tổ bộ phận có thể truy cập, lấy thông tin giữ liệu.

- Lựa chọn sử dụng các phần mềm quản lý có uy tín, đáp ứng yêu cầu bảo mật thông tin, liên kết được với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và tạo thuận lợi cho báo cáo, thống kê nhanh, chính xác.

- Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý trường học để giảm tải hồ sơ sổ sách cho giáo viên, từng bước thay thế sổ giấy truyền thống bằng sổ điện tử như: sổ điểm danh, sổ ăn bán trú, sổ theo dõi sức khỏe, đánh giá trẻ. Xây dựng kho học liệu điện tử của nhà trường và chia sẻ những bài giảng hay cho giáo viên trong trường, trọng cụm ...

- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý thu và thanh toán, xây dựng khẩu phần ăn, theo dõi, điểm danh trẻ, ghi sổ kiểm thực, sổ kho..... và mọi hoạt động trong nhà trường

- Tổ chức lớp BD cho GV cách sử dụng chat GPT và AI trong công việc

*** Chỉ tiêu:**

- 100% hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản lưu trữ đúng quy định, khoa học, được số hóa hiệu quả

- 100% CB quản lý, GV-NV sử dụng phần mềm và khai thác dữ liệu internet hiệu quả trong công tác quản lý, thu chi, soạn giảng và tổ chức hoạt động cho trẻ.

- 100% giáo viên biết khai thác dữ liệu trên mạng internet để thiết kế bài giảng và sử dụng khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

- 100% các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn riêng, thực hiện sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, hiệu quả.

*** Biện pháp:**

- BGH phân công cho đ/c nhân viên phụ trách công tác văn thư thường xuyên cập nhật các hồ sơ, công văn, văn bản trên phần mềm <https://quanlyvanban.hanoi.gov.vn/> sau đó lưu trữ theo từng nội dung riêng biệt, khoa học đảm bảo dễ lấy, dễ tìm. Chuyển công văn đến cho BGH. BGH nhà trường thường xuyên cập nhật các nội dung trên QLVB tác nghiệp, xử lý văn bản và giao việc hiệu quả, tích kiệm thời gian và kinh phí

- Duy trì thực hiện tốt các phần mềm giáo dục Gokids, Palet, phần mềm quản lý nuôi dưỡng, phần mềm kế toán thu chi và tính khẩu phần ăn, áp dụng thanh toán và thu chi học phí qua chuyển khoản, thực hiện báo ăn hàng ngày của trẻ trên bảng tính.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên, CB quản lý kỹ năng sử dụng CNTT trong công việc. Giáo viên lên mạng internet tham khảo và tải dữ liệu về xây dựng kho học liệu để sử dụng trong tổ chức hoạt động giáo dục. Cung cấp cho giáo viên kho học liệu điện tử, bài giảng e-learning của Sở GD-ĐT để giáo viên tham khảo, khai thác sử dụng. Nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning trong nhà trường, thường xuyên tổ chức các buổi họp, tọa đàm, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về kỹ năng xây dựng bài giảng E-learning giữa các giáo viên trong trường. Mời giảng viên bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho toàn thể GV nhà trường, khai thác sử dụng Công nghệ Chat GPT, công nghệ AI...

- Triển khai sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, lập kế hoạch, quản lý bán trú của nhà trường có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng. Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; Thực hiện công tác báo cáo, thống kê định kỳ thống nhất với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành và đảm bảo tiến độ thời gian. Tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ.

*** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng và an toàn cho trẻ**

*** Nội dung:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ toàn diện và theo chuyên đề, tập trung vào:

+ Thực hiện chương trình GDMN;

- + Công tác nuôi dưỡng – chăm sóc;
- + An toàn phòng dịch – VSATTP – cơ sở vật chất;
- + Hồ sơ sổ sách giáo viên;
- + Việc sử dụng kinh phí, học liệu, thực hiện quy chế dân chủ.

- Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá của cấp quản lý giáo dục theo hướng hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, nhân viên.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác đảm bảo an toàn, chất lượng bữa ăn, vệ sinh lớp học, tổ chức hoạt động ngoại khóa, quản lý tài chính.

- Kiên quyết kiến nghị đình chỉ, xử lý nghiêm các cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, bạo hành trẻ.

*** *Chỉ tiêu:***

- 100% thành viên trong ban thanh tra nhân dân và ban kiểm tra nội bộ tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát

- 100% giáo viên nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ năm học, tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế khen thưởng trong nhà trường.

- 100% GV được kiểm tra chuyên đề, 12/40 GV được kiểm tra toàn diện

- 100% CBGVNV được kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; Việc chấp hành pháp luật; chấp hành quy chế của ngành, nội quy của trường; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; Thực hiện quy chế chuyên môn, kết quả giảng dạy; Thực hiện các phong trào thi đua

*** *Biện pháp:***

- Đảm bảo kiểm tra 100% giáo viên theo chuyên đề (ít nhất 1-2 lần/năm). Kiểm tra toàn diện 12/40 GV, lựa chọn ngẫu nhiên, khách quan, đại diện đủ các khối lớp. Có phiếu đánh giá, tổng hợp kết quả, nhận xét cá nhân, đề xuất bồi dưỡng sau kiểm tra.

- Gắn nội dung kiểm tra với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, đánh giá tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, lòng yêu nghề – mến trẻ. Tổ chức phát động phong trào thi đua: “Mỗi cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; bình chọn gương điển hình từ kết quả kiểm tra, giám sát.

- Đảm bảo 100% CB-GV-NV thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Rà soát, cập nhật phân công nhiệm vụ đầu năm và có đánh giá định kỳ. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tổ, khối, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Phân công người hỗ trợ, kèm cặp giáo viên mới, giáo viên còn hạn chế năng lực.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ theo quyết định của Hiệu trưởng, đảm bảo đúng cơ cấu (có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên).

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ toàn diện và theo chuyên đề đầu năm học, bám sát hướng dẫn của Sở GD&ĐT, bao gồm:

+ Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN theo độ tuổi, đánh giá sự phù hợp của hoạt động giáo dục, hồ sơ chuyên môn.

+ Kiểm tra công tác nuôi dưỡng – chăm sóc, VSATTP, đảm bảo khẩu phần ăn, vệ sinh dụng cụ bếp, quy trình chế biến thực phẩm.

+ Kiểm tra việc phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn MT học tập.

+ Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, chi tiêu nội bộ, sử dụng kinh phí đúng mục đích.

+ Kiểm tra hồ sơ, sổ sách GV đảm bảo đầy đủ, khoa học, đúng biểu mẫu.

- Áp dụng hình thức kiểm tra linh hoạt, đa dạng: dự giờ có thông báo trước hoặc không báo trước, quan sát trực tiếp, kiểm tra hồ sơ sổ sách, phỏng vấn, đánh giá qua sản phẩm. Chuyển từ hình thức “kiểm tra – đánh giá – chấm điểm” sang “kiểm tra – hỗ trợ – điều chỉnh – bồi dưỡng”. Phân tích kết quả kiểm tra để rút kinh nghiệm, chia sẻ cách làm tốt và hỗ trợ cá nhân cần bồi dưỡng thêm.

- Mời đại diện CMHS tham gia các buổi họp, chia sẻ, giám sát về:

+ Chất lượng bữa ăn, quy trình chế biến, lưu mẫu thức ăn.

+ Vệ sinh môi trường, an toàn trong hoạt động ngoại khóa.

+ Giám sát việc sử dụng quỹ do cha mẹ học sinh đóng góp (nếu có).

Từ đó phối hợp tổ chức đối thoại, lấy ý kiến định kỳ từ CMHS để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt quy định pháp luật, đạo đức nghề nghiệp cho toàn thể CBGVNV. Thiết lập hộp thư góp ý, đường dây nóng hoặc biểu mẫu phản ánh online, đảm bảo bảo mật và xử lý kịp thời phản ánh. Khi phát hiện vi phạm nghiêm trọng (bạo hành, vi phạm VSATTP, sai phạm tài chính...), nhà trường:

+ Lập biên bản, xác minh sự việc khách quan.

+ Báo cáo UBND Phường, đề xuất hướng xử lý phù hợp theo quy định

2.2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

*** Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh**

*** Nội dung:**

- Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn trường học, đặc biệt phòng, chống bạo hành, xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích và các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần trẻ.

- Tuân thủ hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp học mầm non của Thành phố Hà Nội.

- Tổ chức đánh giá định kỳ các tiêu chí về trường học an toàn theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT.

- Xây dựng và duy trì mô hình “Trường học an toàn – Thân thiện – Hạnh phúc”.

- Tổ chức tập huấn PCCC, sơ cấp cứu, phòng dịch; diễn tập giả định tình huống khẩn cấp.

- Bổ sung thiết bị an toàn (camera, rào chắn, thảm chống trượt...).

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, tự đánh giá định kỳ các điều kiện an toàn.

- Phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ mất an toàn trong các khu vực: bếp ăn, cầu thang, nhà vệ sinh, sân chơi ngoài trời,...

*** *Chỉ tiêu:***

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối khi đến trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn về PCCC, sơ cấp cứu, phòng dịch.

- 100% các lớp học, khu vực chức năng có trang thiết bị đảm bảo an toàn, đầy đủ rào chắn, thảm chống trơn, camera giám sát,...

- 100% các khu vực có nguy cơ mất an toàn cao được kiểm tra định kỳ ít nhất 1 lần/tháng.

- 100% tình huống khẩn cấp được chuẩn bị phương án xử lý và diễn tập trong năm học.

*** *Biện pháp:***

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo an toàn trường học theo từng tháng.

- Tổ chức các lớp tập huấn PCCC, sơ cấp cứu, phòng chống thiên tai, dịch bệnh cho toàn thể CB-GV-NV vào đầu năm học.

- Rà soát, bổ sung trang thiết bị an toàn tại các lớp, khu vực chức năng: camera, khóa cửa an toàn, lưới chắn, thảm chống trượt, lan can chắn cầu thang, ...

- Phối hợp với công an phường, y tế phường tổ chức diễn tập các tình huống khẩn cấp: cháy nổ, ngộ độc, dịch bệnh, trẻ đi lạc, ...

- Thành lập Tổ kiểm tra nội bộ an toàn trường học, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên.

- Thực hiện tự đánh giá các tiêu chí trường học an toàn theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, lập hồ sơ minh chứng định kỳ.

- Công khai kế hoạch đảm bảo an toàn trường học đến toàn thể phụ huynh và dán tại bảng tin của trường.

- Phát động phong trào thi đua “Xây dựng lớp học an toàn – thân thiện” gắn với tiêu chí thi đua của giáo viên phụ trách các lớp.

*** Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

a, Về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

**** Nội dung:***

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định căn cứ các văn bản các cấp: Thông tư 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016; QĐ số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 về việc phê duyệt Chương trình y tế trường học trong cơ sở GDMN và phổ thông gắn với cơ sở y tế giai đoạn 2021-2025 và các Hướng dẫn Liên ngành của Sở y tế, Sở giáo dục

- Trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới;

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng sức khỏe phòng chống dịch bệnh trong thực hiện chế độ sinh hoạt của trẻ, tích cực phối hợp giữa dinh dưỡng và vận động cho phù hợp và cân đối đối với trẻ béo phì, hay suy dinh dưỡng, thấp còi.

- Thực hiện nghiêm túc tổ chức bữa ăn bán trú đảm bảo an toàn thực phẩm, lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, giám sát thực hiện các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm trong bếp ăn bán trú tại nhà trường căn cứ theo Thông báo số 85/TB-UBND Phường về Kết quả khảo sát, đánh giá về ATTP các đơn vị cung cấp thực phẩm; Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban chỉ đạo về công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội đánh giá về an toàn thực phẩm để tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh; Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 về hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn; Văn bản số 3471/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở giáo dục và đào tạo Hà nội về Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2025-2026; các tài liệu về Hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc đảm bảo chất lượng bữa ăn và quá trình giao nhận thực phẩm, chế biến thực phẩm hàng ngày.

- Mời Ban đại diện CMHS tham gia giám sát trực tiếp bữa ăn, khâu nhập thực phẩm, chế biến và tổ chức ăn. Kịp thời chấn chỉnh các sai sót và xử lý nghiêm vi phạm nếu có.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới. Phần đầu giảm tỷ lệ SDD thể nhẹ cân, SDD thể thấp còi so với đầu năm học xuống dưới 3%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo giới tính của tổ chức Y tế thế giới 3 lần trong năm, trong đó:

- + Tỷ lệ Cân nặng bình thường đạt từ: 98% trở lên
- + Tỷ lệ chiều cao theo tuổi bình thường đạt từ 98% trở lên
- + Tỷ lệ thấp còi: < 3%.
- + Tỷ lệ SDD thể nhẹ: < 2%

- 100% trẻ ăn bán trú.

- Phần đầu bếp ăn bán trú đủ điều kiện, đảm bảo đủ chất lượng dinh dưỡng, thực phẩm an toàn để đảm bảo trẻ có sức khỏe tốt phòng chống dịch bệnh.

- 100% thực đơn của trẻ đảm bảo cân đối về chất và về lượng. 100% trẻ được đảm bảo cung cấp đủ 4 nhóm chất dinh dưỡng, đảm bảo tỷ lệ cân đối các chất: P-L-G trong bữa ăn của trẻ (P: 13-20%; L: 25-35%; G: 52-60%), tỷ lệ Ca, B1 là 420mg/ngày/trẻ, 0.52mg/ ngày/trẻ. Đảm bảo thực đơn hạn chế sử dụng đường và muối: lượng đường không quá 15g/trẻ/ngày, lượng muối không quá 3g/trẻ/ngày

- Đảm bảo nhà trường có đủ 100% hệ thống sổ sách quản lý nuôi dưỡng, đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định. Các khoản thu, thanh toán nhà trường đảm bảo nguyên tắc tài chính. Hàng ngày đảm bảo tài chính công khai, tiền ăn, thực đơn của cháu và của cô.

- Đảm bảo việc ký kết hợp đồng mua thực phẩm với 100% các nhà cung cấp có tư cách pháp nhân, uy tín, đảm bảo chất lượng.

- 100% trẻ được hướng dẫn các thói quen vệ sinh cá nhân tự phục vụ.

- 100% các lớp phần đầu công tác chăm sóc nuôi dưỡng đạt loại Tốt.

- 100% CBQL-GV-NV được bồi dưỡng kiến thức VSATTP

- 100% CBQL-GV-NV được tập huấn sử dụng phần mềm quản lý CSND, CSGD theo từng nội dung phù hợp

*** Biện pháp:**

- Tổ chức việc cân, đo (3 lần/1 năm) và khám sức khỏe định kỳ cho các cháu (1 lần/1 năm), bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình

trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. BGH có thông báo với phụ huynh cho con đi học đầy đủ, yêu cầu giáo viên có sổ theo dõi cân nặng và sức khỏe trẻ, ra bảng tổng hợp để phụ huynh nắm được tình hình sức khỏe của con kịp thời. Với những cháu nguy cơ béo phì: Phối kết hợp với gia đình và nhà trường tuyên truyền qua biểu bảng các biện pháp chăm sóc. Với những cháu nhẹ cân thấp còi yêu cầu giáo viên theo dõi và chấm biểu đồ tăng trưởng hàng tháng, kết hợp với BGH và phụ huynh tổ chức cho trẻ ăn thêm bữa phụ.

- Xây dựng phòng y tế trong nhà trường với các thiết bị dụng cụ sơ cấp cứu, có đủ cơ sở thuốc, hạn sử dụng thuốc theo công văn 1221 ngày 07/04/2008 của Bộ y tế ban hành danh mục thuốc dùng trong trường học.

- Kết hợp cùng y tế phường tổ chức tiêm chủng và uống vitamin theo chương trình quốc gia: Uống vitamin A, uống thuốc tẩy giun, tiêm phòng Sởi.

- Tổ chức hội thi Xác định kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm vào tuần 4 tháng 8/2025

- Tổ chức hội thi nhân viên giỏi cấp trường và thi quy chế nuôi vào tháng 11/2025 (thi 3 quy chế: Quy chế an toàn, quy chế vệ sinh, quy chế chăm sóc giáo dục trẻ).

- Phối hợp với Trung tâm y tế Phường khám sức khỏe định kỳ và khám vét cho trẻ đảm bảo 100%, tổ chức uống Vitamin A và tẩy giun cho trẻ.

- Công khai tài chính hàng ngày tiền ăn, thực đơn của cháu và cô.

- BGH thường xuyên kiểm tra giám sát từ khâu giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến - chia ăn - cho trẻ ăn.

- Đổi mới hình thức truyền thông quảng bá bằng hình ảnh cho cha mẹ trẻ và cộng đồng biết về thực đơn ăn bán trú, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và website, panpages của nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng của GV-NV trong nhà trường.

- Yêu cầu giáo viên nhập báo ăn hàng ngày trên trang tính để thực hiện hiệu quả việc bao quát số lượng học sinh

- Có kế hoạch kiểm tra giám sát các khâu nuôi dưỡng để đảm bảo an toàn tuyệt đối trong trường, lớp. Dự kiểm tra tổ nhân viên nuôi dưỡng và góp ý kịp thời về thao tác sơ chế thực phẩm, cách chế biến và bảo quản thực phẩm.

- Chỉ đạo Kế toán xây dựng 4 bộ thực đơn cho hai lứa tuổi Nhà trẻ và mẫu giáo riêng biệt trên phần mềm theo tuần, mùa điều chỉnh cân đối thực đơn có 5 – 7 loại rau quả củ bao gồm các món cơm, canh, món xào, món mặn, món tráng miệng đảm bảo mỗi tuần 1 thực đơn cho trẻ.

- Kiểm tra đánh giá giáo viên thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng theo kế hoạch

- Thực hiện chức năng cô được phân công trong ngày theo dây chuyền của các cô, đảm bảo kiến thức kỹ năng vệ sinh an toàn thực phẩm khi chăm sóc trẻ.

- Xây dựng môi trường lớp học sạch, đẹp, an toàn. Thực hiện tốt việc vệ sinh lớp học hàng ngày. Quy định lịch hấp khăn, cốc vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế an toàn: Bám sát cháu mọi lúc mọi nơi “*Cháu ở đâu cô ở đó*”.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình Sức khỏe học đường.

- Tham gia Chương trình Sức khỏe học đường theo kế hoạch của Thành phố, tích hợp giáo dục dinh dưỡng – sức khỏe – vận động trong các hoạt động hằng ngày.

- Tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh thông qua các hoạt động học tập vui chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động ngoại khóa tham quan dã ngoại.

- Giáo viên nhà trường được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhất là về hoạt động thể chất cho trẻ mầm non.

- 100% học sinh được ăn bán trú tại trường, luôn bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định, xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm.

- Học sinh được sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

- Học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh tật học đường; bệnh không lây nhiễm và sức khỏe, được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn thông qua lồng ghép vào các giờ học, các hoạt động vui chơi, trò chuyện ...

- Phụ huynh học sinh được phổ biến, tư vấn về sức khỏe tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi, phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng PCCC – cứu nạn cứu hộ phù hợp lứa tuổi. Phát triển thể lực toàn diện cho trẻ thông qua hoạt động thể chất – vận động sáng – trò chơi ngoài trời – thể dục âm nhạc.

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục dinh dưỡng trong các môn học phù hợp với các chủ đề, tạo điều kiện cho trẻ hoạt động tích cực, hình thành các thói quen tốt cho trẻ thông qua các hoạt động, chăm sóc vệ sinh răng miệng trong giờ vệ sinh thực hành và trong các chủ điểm sao cho phù hợp trẻ tránh gò bó gượng ép.

- Giáo viên dạy trẻ hành vi văn minh, biết giữ vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân, biết rửa mặt, rửa tay đúng cách.
- Tạo tâm thế thoải mái, bầu không khí vui vẻ trong giờ ăn của trẻ.
- Áp dụng những SKKN được đánh giá cao để phục vụ GD dinh dưỡng và VSATTP

b) Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

**** Nội dung:***

- Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.
- Tăng cường trao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc lựa chọn nội dung phù hợp với trẻ, lứa tuổi, điều kiện lớp học và định hướng của chương trình GDMN hiện hành.
 - Khuyến khích sáng tạo phương pháp tổ chức HĐ: học qua chơi, học qua trải nghiệm, STEAM, dự án nhỏ, lớp học mở... phù hợp đặc điểm tâm sinh lý trẻ.
 - Đẩy mạnh tích hợp giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, an toàn giao thông, giáo dục giới tính, nếp sống thanh lịch – văn minh, đặc biệt cho trẻ 5–6 tuổi.
 - Không dạy trước chương trình lớp Một, thay vào đó tập trung phát triển kỹ năng sẵn sàng đi học: ngôn ngữ, tự phục vụ, phối hợp tay mắt, kỹ năng tổ chức.
 - Tạo cơ hội cho trẻ làm quen tiếng Anh, công nghệ thông tin, khoa học vui tại các góc học tập, không gian mở, phù hợp điều kiện nhà trường và nhu cầu PH.
 - Thực hiện giáo dục hòa nhập đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của trẻ khuyết tật (nếu có), xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp.
 - Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới:
 - + Rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, học liệu, đội ngũ sẵn sàng tham gia thí điểm chương trình mới.
 - + Tham gia tập huấn nội dung chương trình mới từ Bộ GDĐT, Sở GDĐT.
 - + Xây dựng lớp học điểm, bố trí giáo viên giỏi làm đầu mối triển khai.
 - + Chủ động xã hội hóa học liệu, thiết bị, đồ chơi đúng quy định tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT và 30/2021/TT-BGDĐT.
 - Phát triển mô hình giáo dục đặc trưng – Nhân rộng sáng kiến hay:
 - + Duy trì chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm”, lồng ghép mô hình "Lớp học hạnh phúc", “Trường học xanh”, “Góc sáng tạo của bé” ...
 - + Khuyến khích giáo viên xây dựng sáng kiến chuyên môn, mô hình điểm theo các lĩnh vực: ngôn ngữ, cảm xúc, kỹ năng xã hội, vận động, STEM...
 - + Tổ chức hoạt động tập thể: trò chơi dân gian, ngày hội thể thao, vườn rau của bé, triển lãm sản phẩm sáng tạo...
 - + Liên kết với trường đại học nghệ thuật, thể thao, CNTT... mời giảng viên/sinh viên hỗ trợ giáo viên trong hoạt động chuyên sâu.

+ Lựa chọn nội dung chương trình quốc tế phù hợp, giúp trẻ tiếp cận tinh hoa giáo dục thế giới nhưng vẫn giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi và nhu cầu lớp học.

- 100% lớp học có tổ chức hoạt động trải nghiệm, dự án, STEAM ít nhất 1 lần/tháng.

- 100% trẻ được tham gia hoạt động tích hợp kỹ năng sống, đặc biệt trẻ 5–6 tuổi được chuẩn bị kỹ năng sẵn sàng vào lớp Một.

- 100% trẻ có cơ hội làm quen với tiếng Anh, công nghệ thông tin, khoa học vui dưới hình thức phù hợp.

- 100% trẻ khuyết tật hòa nhập (nếu có) được xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân và hỗ trợ phát triển.

- 100% CBQL, GV được tham gia tập huấn về chương trình GDMN mới.

- Có ít nhất 01 lớp học điểm thực hiện chương trình GDMN mới khi được lựa chọn.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 mô hình/sáng kiến chuyên môn cấp trường được triển khai/nhân rộng trong năm học.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, cá thể hóa, phù hợp với điều kiện lớp và thực tiễn.

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề theo cụm lớp về các phương pháp dạy học tích cực: trải nghiệm, dự án nhỏ, STEAM, lớp học mở...

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, ghi hình, phân tích video tiết dạy.

- Tổ chức tập huấn về kỹ năng tích hợp giáo dục kỹ năng sống, phòng tránh bạo lực, giới tính, ATGT...

- Chỉ đạo không dạy trước chương trình lớp Một, tổ chức các hoạt động phát triển kỹ năng, ngôn ngữ, tư duy sẵn sàng cho trẻ vào lớp Một.

- Mời chuyên gia, cộng tác viên các trung tâm tiếng Anh, công nghệ, khoa học... đến tổ chức góc trải nghiệm cho trẻ.

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật (nếu có), phối hợp chuyên gia và phụ huynh hỗ trợ.

- Xây dựng 1–2 lớp học điểm để triển khai chương trình GDMN mới, lựa chọn giáo viên có năng lực, tư duy đổi mới.

- Bố trí ngân sách/sử dụng xã hội hóa đúng quy định để trang bị học liệu, thiết bị cho chương trình mới.

- Khuyến khích GV viết sáng kiến chuyên môn, tổ chức ngày hội, hội thi để lan tỏa mô hình giáo dục đặc trưng.

- Mở rộng hợp tác với các trường đại học, trung tâm chuyên môn nhằm làm phong phú hoạt động và nâng cao chất lượng.

2.3. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi; Triển khai phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi

*** Nội dung:**

- Tổ chức thực hiện phổ cập GDMN theo các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ và Bộ GDĐT.

- Triển khai thực hiện NQ 218/2025/QH15 và các văn bản liên quan, xác định phổ cập GDMN là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của nhà trường.

- Tham mưu với UBND phường Kim Liên đưa chỉ tiêu phổ cập GDMN trẻ 3–5 tuổi vào kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2026–2030.

- Phối hợp tổ dân phố, hội phụ nữ, y tế và các đoàn thể tuyên truyền sâu rộng đến người dân, đặc biệt tại khu dân cư đông, tái định cư, lao động tự do.

- Tham gia đầy đủ các đợt tổng điều tra, rà soát trẻ mầm non, đặc biệt trẻ 5 tuổi theo hướng dẫn của cấp trên.

- Bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi:

- + Chủ động phối hợp UBND phường quy hoạch lại mạng lưới lớp học theo địa giới hành chính mới, đảm bảo đủ chỗ học cho 100% trẻ từ 3–5 tuổi.

- + Đề xuất đầu tư, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị, đồ chơi phù hợp với độ tuổi.

- + Rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; bố trí đủ giáo viên theo định biên.

- + Huy động nguồn lực xã hội hóa minh bạch, hợp pháp để tạo môi trường hấp dẫn thu hút trẻ đến lớp.

- Đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi:

- + Tiếp tục thực hiện phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT.

- + Duy trì 100% trẻ 5 tuổi đi học đầy đủ, học đủ số buổi, tham gia đánh giá phát triển cuối năm theo Bộ chuẩn.

- + Phối hợp UBND phường và các bộ phận liên quan duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập cấp phường.

- + Báo cáo kết quả phổ cập đầy đủ, chính xác, phục vụ kiểm tra, thẩm định, công nhận của thành phố.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn được đến lớp và hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá sự phát triển cuối năm học theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- Tham gia 100% các đợt tổng rà soát, kiểm tra phổ cập theo hướng dẫn.
- Đến năm 2029:
 - + Huy động 100% trẻ mẫu giáo (3–5 tuổi) và 60% trẻ nhà trẻ (24–36 tháng tuổi) được đến trường.
 - + Hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ 3–5 tuổi trước năm 2030 (vượt tiến độ Chính phủ đề ra 1 năm).

*** *Biện pháp:***

- Xây dựng kế hoạch phổ cập theo từng năm học, từng giai đoạn phù hợp với định hướng phát triển địa phương.
- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ phổ cập, điều tra, thống kê, báo cáo số liệu đúng quy định.
- Tăng cường phối hợp liên ngành với tổ dân phố, y tế, hội phụ nữ, công an phường, các đoàn thể để tuyên truyền và điều tra đối tượng.
- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp phường.
- Sử dụng phần mềm phổ cập và hồ sơ điện tử để cập nhật đầy đủ thông tin học sinh.
- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch lớp học phù hợp với địa bàn dân cư mới, tránh tình trạng quá tải hoặc thiếu lớp.
- Chủ động tham mưu các giải pháp phát triển cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, đảm bảo các điều kiện phổ cập bền vững.
- Hằng năm thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phổ cập GDMN.

2.4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

*** *Nội dung:***

- Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non theo địa giới hành chính mới.
- Rà soát nhu cầu gửi trẻ tại các tổ dân phố, bố trí sĩ số hợp lý, không để xảy ra quá tải hoặc thiếu chỗ học.
- Tổ chức linh hoạt các nhóm lớp, đảm bảo có đủ lớp cho trẻ từ 24 tháng đến 6 tuổi.
- Huy động trẻ từ 24–36 tháng tuổi đến trường, đặc biệt ở khu dân cư, tập thể cũ trên địa bàn Phường Kim Liên.
- Đề xuất mở rộng quy mô lớp học khi có tăng dân số cơ học, phối hợp với trường tư thục hỗ trợ tuyển sinh.
- Khuyến khích phụ huynh đưa trẻ nhỏ đến lớp sớm để phát triển toàn diện.
- Tăng cường CSVC – Phân đầu giữ vững chuẩn Quốc gia mức độ 2:
- + Đề xuất đầu tư, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại-thân thiện-bền vững.

- + Duy trì tiêu chí kiểm định chất lượng mức độ 3 trong năm học 2025–2026.
- + Rà soát, bổ sung thiết bị tối thiểu, học liệu số, đồ dùng học hòa nhập.
- + Cải tạo sân chơi: 50% diện tích là cỏ, cây xanh, vườn rau.
- + Mở rộng khu trải nghiệm ngoài trời, góc thiên nhiên cho trẻ.
- + Trang bị thiết bị hiện đại: bảng tương tác, máy chiếu, camera, bổ sung đồ dùng- đồ chơi, sách truyện cho phòng thư viện, STEAM.
- Triển khai chuyên đề “Trường học xanh”, giảm bê tông hóa, tăng vật liệu thân thiện.
- Phát triển đội ngũ CBGV – Nâng cao năng lực & đạo đức nghề nghiệp:
 - + Rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo định biên.
 - + Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng bổ sung GV còn thiếu.
 - + Tập huấn đội ngũ về đổi mới phương pháp, giáo dục STEAM, quyền con người trong GDMN.
- + Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường, học hỏi mô hình hiện đại.
- + Thực hiện Chỉ thị 1737/CT-BGDDT về đạo đức nhà giáo; xây dựng quy tắc ứng xử văn minh, môi trường không bạo lực.
 - Đẩy mạnh thực hiện Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc (Quyết định 1468/QĐ-SGDĐT) – 3 tiêu chí: Yêu thương – An toàn – Tôn trọng.
 - Nâng cao năng lực chuyên môn – Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ:
 - Thực hiện lộ trình nâng chuẩn GV theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP và Kế hoạch 22/KH-UBND.
 - Khuyến khích GV học thêm các kỹ năng về: công nghệ số, thiết kế bài giảng, nghệ thuật, ngoại ngữ, ...
 - Tổ chức mô hình bồi dưỡng: “1 người học – cả tổ nâng cao”.
 - Phát huy CLB CBQL, giáo viên giỏi, cốt cán cấp cụm, trường, liên phường để chia sẻ chuyên môn, nhân rộng mô hình tốt.

*** Chỉ tiêu:**

- Đảm bảo 100% trẻ từ 24 tháng đến 6 tuổi được bố trí lớp học phù hợp, không quá tải.
- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ (24–36 tháng tuổi) đến trường đạt 60%.
- 100% nhóm lớp có đầy đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
- 100% lớp có đồ dùng học liệu mở, học liệu số, đáp ứng yêu cầu chương trình.
- 100% trẻ được học trong môi trường đảm bảo các tiêu chí: Sạch – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Thân thiện.
- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo, trong đó ít nhất 40% GV đạt trên chuẩn.
- 100% CBQL và giáo viên được tham gia tập huấn chuyên đề ít nhất 2 lần/năm.
- 100% CB-GV-NV thực hiện quy tắc ứng xử, đánh giá đạo đức nghề nghiệp theo chỉ đạo ngành.

- 100% giáo viên được sinh hoạt chuyên môn theo tổ/nhóm/cụm ít nhất 1 lần/tháng.

- Trường duy trì kiểm định chất lượng mức độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm học 2025–2026.

*** Biện pháp:**

- Tham mưu với UBND phường và phòng GDĐT rà soát, điều chỉnh mạng lưới lớp học theo biến động dân cư.

- Tuyên truyền về lợi ích cho trẻ khi đến trường từ sớm.

- Lập kế hoạch đầu tư, cải tạo CSVC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; ưu tiên sân chơi, đồ dung- đồ chơi hiện đại, đáp ứng nhu cầu GDMN mới.

- Triển khai xây dựng lớp học thông minh, không gian STEAM, sử dụng học liệu số phù hợp lứa tuổi.

- Xây dựng và thực hiện chuyên đề “Trường học xanh”: trồng cây, phân loại rác, tái sử dụng vật liệu thân thiện.

- Đề xuất tuyển dụng/điều chuyển/hợp đồng GV phù hợp với định biên, đảm bảo mỗi lớp có đủ 2.2 GV.

- Phối hợp các tổ chức đào tạo tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên: CNTT, STEAM, âm nhạc, mỹ thuật, thiết kế bài giảng số.

- Triển khai tập huấn theo mô hình “1 người học – cả tổ nâng cao” để lan tỏa kiến thức.

- Đẩy mạnh mô hình CLB giáo viên giỏi, tổ trưởng chuyên môn giỏi, giáo viên cốt cán để chia sẻ kinh nghiệm.

- Thực hiện đánh giá GV theo Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc định kỳ theo quý, điều chỉnh kịp thời.

- Gắn chỉ tiêu bồi dưỡng nâng chuẩn với kế hoạch thi đua – đánh giá cuối năm của từng tổ/giáo viên.

2.5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non

*** Nội dung:**

*Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong GDMN

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường và các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động.

- Tăng cường kết nối và hợp tác giữa nhà trường với các đơn vị giáo dục tiên tiến trong và ngoài nước:

+ Tổ chức các buổi chia sẻ chuyên đề, tọa đàm, hội thảo chuyên môn với sự tham gia của chuyên gia giáo dục quốc tế (trực tuyến hoặc trực tiếp).

+ Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia kiến tập tại các cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài uy tín trên địa bàn thành phố hoặc các trường chất lượng cao có phương pháp giáo dục tiên tiến (Reggio Emilia, Montessori, STEAM...).

- Mở rộng hợp tác với các trường đại học, học viện quốc tế, tổ chức đào tạo giáo viên mầm non nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng sư phạm hiện đại, phương pháp giảng dạy tích hợp.

* **Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

- Chủ động phối hợp với UBND phường Kim Liên, các cơ quan truyền thông, báo chí, đài phát thanh địa phương để tuyên truyền về:

+ Vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân;

+ Kết quả thực hiện phổ cập GDMN 5 tuổi và mục tiêu mở rộng phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi;

- Quá trình triển khai Chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị thí điểm Chương trình GDMN mới;

- Những chính sách hỗ trợ, miễn/giảm học phí, hỗ trợ ăn trưa, chăm sóc trẻ được Nhà nước triển khai theo Nghị quyết 217 và 218/QH15.

- Thường xuyên cập nhật và công khai đầy đủ thông tin về nhà trường lên các nền tảng số như:

+ Cổng thông tin điện tử của trường;

+ Fanpage Facebook chính thức; + Zalo nhóm lớp;

+ Bảng tin phụ huynh, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” của bé...

- Nội dung truyền thông tập trung vào các chủ đề chính:

+ Giới thiệu cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, môi trường học tập thân thiện;

+ Trình bày mô hình giáo dục đặc trưng: lớp học xanh, lớp học trải nghiệm, lớp học STEAM;

+ Biểu dương những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, việc làm tốt, hình ảnh đẹp của cô và bé;

+ Giới thiệu các hoạt động lễ hội, sự kiện nổi bật trong năm: Bé đến trường, Trung thu, Ngày hội sáng tạo, Tết truyền thống, Bé vui khỏe...

+ Tuyên truyền giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non Thủ đô;

+ Phối hợp với cha mẹ trẻ trong giáo dục giá trị sống – kỹ năng sống – nuôi dạy trẻ toàn diện.

* **Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên nhà trường được tiếp cận và cập nhật kiến thức mới từ mô hình giáo dục quốc tế phù hợp với GDMN Việt Nam.

- 100% lớp học có hình ảnh hoạt động của trẻ được cập nhật định kỳ trên các kênh truyền thông nội bộ.

- 100% cán bộ – giáo viên – nhân viên thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong môi trường giáo dục văn minh, hiện đại, thân thiện.

*** Biện pháp:**

- Chủ động tham mưu UBND phường phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề cấp địa phương và liên kết với các tổ chức giáo dục nước ngoài.

- Thiết lập kênh kết nối với các trường học tiên tiến trong và ngoài nước để chia sẻ kinh nghiệm, học tập mô hình giáo dục quốc tế.

- Cử CBQL, giáo viên đi học tập, kiến tập mô hình Reggio, Montessori, STEAM tại trường chất lượng cao trong thành phố.

- Mời chuyên gia nước ngoài chia sẻ chuyên môn thông qua hội thảo trực tuyến, lớp học chuyên đề hoặc CLB giáo viên.

- Chủ động xây dựng nội dung truyền thông định kỳ: mỗi tuần 1 bài đăng hoặc hình ảnh hoạt động được cập nhật lên các kênh chính thức.

- Tổ chức chuyên đề truyền thông nội bộ: cách viết bài, thiết kế hình ảnh, ứng dụng công nghệ số để giáo viên cùng tham gia sáng tạo nội dung.

- Định hướng truyền thông tích cực: lan tỏa hình ảnh cô và bé, biểu dương việc tốt, chia sẻ kiến thức nuôi dạy trẻ với phụ huynh.

- Kết hợp tuyên truyền bằng infographic, video ngắn, bản tin lớp học để tiếp cận phụ huynh hiệu quả.

- Lồng ghép truyền thông về kỹ năng sống – giá trị sống vào nội dung các hoạt động trải nghiệm, góc học tập, ngày hội của trẻ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Chịu trách nhiệm chính trong công tác quản lý, chỉ đạo chung mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể năm học, xác định các nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của ngành và định hướng phát triển nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn, tổ nuôi dưỡng, tổ hành chính – văn phòng; đảm bảo nguyên tắc đúng người – đúng việc – đúng năng lực.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ, đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ năm học các bộ phận, lớp học, cá nhân; từ đó điều chỉnh, hỗ trợ kịp thời.

- Chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả triển khai kế hoạch năm học; đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

- Trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của từng khối, từng lớp.
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng KHGD, giám sát, kiểm tra chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Phối hợp với tổ trưởng chuyên môn theo dõi chất lượng giáo viên, hỗ trợ kịp thời cho những giáo viên còn hạn chế.
- Tổng hợp báo cáo các hoạt động chuyên môn, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng và CSVC:

- XD triển khai, theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc – nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế học đường.
- Chủ trì phối hợp với nhân viên y tế, bếp, văn phòng trong việc đảm bảo an toàn thể chất – tinh thần cho trẻ.
- Quản lý, kiểm tra, đề xuất tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ học tập, vui chơi, nuôi dưỡng và đảm bảo điều kiện tổ chức các hoạt động giáo dục.

4. Tổ chuyên môn:

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm – tháng – tuần – ngày phù hợp với điều kiện lớp, độ tuổi và theo chương trình GDMN hiện hành.
- Tổ chức sinh hoạt CM định kỳ, theo định hướng nghiên cứu bài học, chú trọng phát triển năng lực giáo viên, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm.
- Tổ chức đánh giá thực tiễn việc thực hiện kế hoạch giáo dục, lựa chọn phương pháp phù hợp để trẻ học qua chơi – học bằng trải nghiệm.
- Thực hiện việc báo cáo chuyên môn hàng tháng, phối hợp với Ban giám hiệu trong việc nâng cao chất lượng dạy học.

5. Giáo viên:

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo ngày, tuần – tháng, bám sát chương trình, đảm bảo tính linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm, thiết kế các NDgD phù hợp với nguyện vọng và hứng thú của trẻ, thực tế lớp.
- Thực hiện đầy đủ công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ theo quy chế chuyên môn; tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm hấp dẫn, hiệu quả.
- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ, đặc biệt về CNTT, phương pháp dạy học mới, giáo dục STEM, giáo dục hòa nhập...
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để theo dõi sự phát triển toàn diện của trẻ, kịp thời trao đổi, hỗ trợ khi có vấn đề đặc biệt.

- Cam kết thực hiện nghiêm đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy chế chuyên môn, không dạy trước chương trình tiểu học cho trẻ mẫu giáo lớn.

6. Nhân viên:

Nhân viên nuôi dưỡng (bếp):

+ Thực hiện tốt quy trình bếp ăn một chiều, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định.

+ Phối hợp với giáo viên, y tế tổ chức bữa ăn bán trú khoa học, đa dạng thực đơn theo mùa, phù hợp lứa tuổi.

+ Thường xuyên vệ sinh bếp, dụng cụ chế biến, lưu mẫu thức ăn đầy đủ; đảm bảo môi trường sạch – gọn – an toàn.

Nhân viên y tế:

+ Thực hiện theo dõi sức khỏe trẻ định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe của trẻ, đảm bảo chăm sóc ban đầu tại trường.

+ Hướng dẫn phòng dịch, xử lý kịp thời các tình huống bệnh-TNTT học đường

+ Phối hợp thực hiện CT “Sức khỏe học đường” theo chỉ đạo của ngành.

Nhân viên văn phòng, kế toán, bảo vệ, vệ sinh...

+ Thực hiện tốt nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

+ Phối hợp với các bộ phận chuyên môn, đảm bảo môi trường học tập, làm việc an toàn, thân thiện, sạch đẹp, hiệu quả.

+ Góp phần xây dựng hình ảnh “Trường học xanh – an toàn – hạnh phúc” theo định hướng nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI CÁC CẤP:

Căn cứ tình hình thực tế triển khai nhiệm vụ tại nhà trường và để đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng – giáo dục trẻ mầm non trong năm học 2025–2026, nhà trường xin kiến nghị, đề xuất với các cấp quản lý như sau:

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

- Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn phương pháp giáo dục hiện đại cho cán bộ quản lý, giáo viên, đặc biệt là các nội dung:

- Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

+ Ứng dụng phương pháp STEAM, Reggio Emilia, Montessori trong điều kiện trường công;

+ Giáo dục tích hợp kỹ năng sống, cảm xúc – xã hội, giáo dục hòa nhập.

+ Tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền về chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng trong các trường mầm non công lập, đặc biệt là:

+ Chính sách lương, phụ cấp, chế độ làm việc cho nhân viên cấp dưỡng, bảo vệ, y tế học đường;

+ Chính sách hỗ trợ đào tạo, nâng cao tay nghề, bồi dưỡng định kỳ cho người lao động không phải là giáo viên trong trường mầm non.

2. Đối với UBND phường Kim Liên

- Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, bền vững, phù hợp với đặc thù lứa tuổi mầm non, cụ thể:

- Cải tạo sân chơi đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích, mảng xanh, thiết bị vận động ngoài trời;

- Hỗ trợ nhà trường nâng cấp phòng học chức năng theo hướng hiện đại;

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị dạy học, bảng tương tác, hệ thống học liệu mở, đồ dùng học tập cho trẻ 3–5 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành và chương trình thí điểm mới.

Nơi nhận:

- UBND Phường (để b/c);
- Lưu các tổ trong trường (để thực hiện);
- Lưu VP;

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thu An

LỊCH TRÌNH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
TRƯỜNG MẦM NON KIM LIÊN - Năm học 2025-2026

THÁNG	NỘI DUNG	Thời gian thực hiện	Biện pháp chỉ đạo	Bộ phận thực hiện
Tháng 8	- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Sở tổ chức. - Mua sắm, bổ sung nguyên vật liệu trang trí lớp, đồ dùng đồ chơi. - Chuyển học sinh lên lớp, định biên giáo viên vào lớp và phân công nhiệm vụ năm học mới. - Tập văn nghệ chào mừng khai giảng năm học mới. - Xây dựng KH hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026. Lựa chọn, giao nhiệm vụ làm điểm cho các lớp. - Chuẩn bị khai giảng năm học mới.	- Cả tháng - Tuần 1 - Tuần 1 - Tuần 3 - Tuần 4	- Cử CBGVNV tham gia đủ, đúng thành phần. - Rà soát tại các lớp, lên kế hoạch mua sắm, phát động cuộc thi “Trang trí MT lớp” tới 100% GV - Căn cứ vào thông tư 06 để sắp xếp học sinh và bố trí GV vào lớp cho phù hợp - Xây dựng chương trình và phân công các tiết mục cụ thể - Dựa vào hướng dẫn của SGD và căn cứ tình hình thực tế của nhà trường để xây dựng cho phù hợp - Chuẩn bị tốt mọi điều kiện, phối hợp với Ban đại diện CMHS	- CBGVNV - PHT CM, Tổ dạy - BGH, NV văn thư CBGVNV - PHT CM, TTCM, khối trưởng - CBGVNV
Tháng 9	- Tham dự hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 . - Tổ chức khai giảng vào 05/09/2025, ổn định nề nếp HS đầu năm. - Hướng dẫn các lớp soạn bài, bắt đầu thực hiện chương trình GDMN sau 5/9. Thời gian thực hiện chương trình: 35 tuần. Tuần I/9	- Tuần 1 - Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 2	- Chuẩn bị đủ các văn bản, kế hoạch theo hướng dẫn, lên lịch tổ chức cụ thể - Chuẩn bị tốt mọi điều kiện, bám sát chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên - Căn cứ vào kế hoạch năm học, quy chế chuyên môn để thực hiện; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của GV.	- CBGVNV - CBGVNV - PHT CM, TTCM - CBGV

	- từ 8/9 bắt đầu thực hiện chương trình. - Họp phụ huynh học sinh.		- Kết hợp trong BGH tham gia họp PH các lớp về công tác đầu năm học.	
Tháng 10	- Tổ chức trung thu múa lân, bày mâm cỗ dưới sân trường. - Hưởng ứng phong trào “Tuần lễ học tập suốt đời” - Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn chuyên môn. - Tham dự hội nghị CBCNVC. - Báo cáo công tác điều tra PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (lần 1) - Chuẩn bị tốt Hồ sơ công tác tự đánh giá. - Chấm sơ bộ đầu năm các nhóm lớp, các phòng ban trong nhà trường.	- Tuần 1 - Tuần 2 - Cả tháng - Tuần 1 - Theo lịch - Tuần 1 - Tuần 4	- Theo KH nhà trường, GV thông báo tới 100% PHHS. - Tổ chức hoạt động hưởng ứng Tuần lễ. - Tham gia các lớp bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn. Thường xuyên trao đổi học hỏi kinh nghiệm, xây dựng lớp điểm trong nhà trường. - Thông báo lịch tổ chức cụ thể tới 100% CBGVNV. - Chuẩn bị hồ sơ, sổ sách PC theo qui định. Kết hợp với UBND Phường hoàn thiện công tác điều tra và tổng hợp số liệu từ cuối tháng 9. - Lên KH phân công cụ thể tới GV. Hoàn thiện theo đúng thời gian dự kiến. - Thông báo KH chấm sơ bộ tới các nhóm lớp, phòng ban trong nhà trường.	- CBGVNV - PHT CM, - Gv cốt cán. - BGH + GV. - Nhóm PC nhà trường + GV 7 lớp MGL. - Đoàn ĐG nhà trường. - CB- GV- NV
Tháng 11	- Tiếp tục chấm sơ bộ đầu năm các nhóm lớp, các phòng ban trong nhà trường. - Tổ chức thi quy chế nuôi dạy trẻ MN cấp trường. - Tham gia kiến tập chuyên đề do Sở GD tổ chức.	- Tuần 1 - Tuần 4 - Theo lịch	- Thông báo KH chấm sơ bộ tới các nhóm lớp, phòng ban trong nhà trường. - Ra đề thi lý thuyết, thông báo lịch thi tới 100% GVNV. - Tham gia kiến tập tại các trường. Cử CBGV	- CBGVNV. - CBGVNV - PHT CM, - Gv cốt cán. - BGH, GV, NV.

	- Tổ chức Hội giảng chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường. - Lên kế hoạch tổ chức Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, gặp mặt Cb hưu trí. - Kiểm tra HĐ sư phạm 10 GV: Ngọc Anh – MGL1; Thúy Ngọc – MGL2; Hoàng Đông – MGL3; Bích Diệp – MGL5; Thu Trang – MGL6; Đặng Hương – MGB1; Yến My – MGN3; Mai Hương – NT2; Thêu – MGB2; Ngọc Thu – MGB3; - Báo cáo, thống kê số liệu học kỳ I.	- Tuần 1 - Tuần 2+3 - Theo lịch - Tuần 4	- tham gia đầy đủ, đúng thành phần - Xây dựng nội dung chương trình - Xây dựng nội dung chương trình. - Thành lập đoàn kiểm tra, xếp lịch kiểm tra - Thực hiện báo cáo đúng tiến độ	- BGH, CĐ - BGH + nhóm trưởng. - BGH + VT
Tháng 12	- Đánh giá GV và chất lượng CSGD trẻ HKI. - Tổ chức Ngày hội chào mừng 22/12 – Ngày TLQĐND Việt Nam - Tổ chức Noel cho trẻ.	- Tuần 1 - Tuần 1 - Tuần 3	- Thực hiện công tác thi đua, đánh giá kết quả HK1 cho toàn thể CBGVNV. - Xây dựng nội dung chương trình, rà soát đối tượng. - Lên kế hoạch. Xây dựng kịch bản chương trình Noel. Tổ chức buffet cho trẻ toàn trường trong ngày Noel.	- BGH. - BGH, TTCM - HP + các tổ trưởng CM.
Tháng 1	- Sơ kết học kỳ I. - Chấm SKKN cấp trường.	- Tuần 1 - Tuần 1	- Chuẩn bị đầy đủ báo cáo - Thành lập HĐ chấm SKKN - Phối hợp với tổ trưởng để xây dựng kế hoạch.	CBGVNV CBGVNV+ HĐ chấm SKKN.
Tháng 2	- Gửi chấm SKKN cấp trên.	- Tuần 1	- Gửi SKKN xếp loại A cấp trường	- BGH, TTCM

	- Nghỉ Tết Âm lịch (09 ngày) - Đón đoàn về Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn và Phòng tránh tai nạn thương tích trước và sau nghỉ Tết. - Kiểm tra hoạt động sư phạm các lớp. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, kiến tập các tiết dạy đạt giải cao trong hội thi giáo viên giỏi.	- Tuần 1 - Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 4	- Phân công trực tết. - Đôn đốc, nhắc nhở CBGVNV ổn định nề nếp sau nghỉ Tết - Thành lập đoàn kiểm tra, xếp lịch kiểm tra - Lên lịch cụ thể và thông báo tới 100% GV	- BGH - PHT CM - BGH, GV - PHT CM + GV
Tháng 3	- Kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn và phòng tránh tai nạn thương tích các lớp. - Tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 - Hội thi Rung chuông vàng kết hợp với TT Enspriase edu. - Hội thi Ngày hội Steam, Robotic kết hợp với TT.	- Tuần 1 - 8/3 (16-17/3) (21/3)	- Thành lập đoàn kiểm tra - Xây dựng nội dung chương trình cụ thể, phù hợp - Phối hợp cùng trung tâm anh ngữ Enspriase để tổ chức Rung chuông vàng cho trẻ 3-6 tuổi. - Phối hợp cùng trung tâm Steam tổ chức chương trình.	- Ban TTND - Công đoàn, CBGVNV - 04 khối lớp - Khối MG
Tháng 4	- Tổ chức thăm quan, dã ngoại cho trẻ. - Tổ chức chương trình giao lưu các lớp học trong nhà trường. - Tổ chức cho trẻ khối Mẫu giáo lớn thăm quan trường TH Phương Mai.		- Phối hợp với công ty du lịch, thông báo tới 100% PHHS MG - Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các trò chơi, bài hát, hoạt động giao lưu cho trẻ. - Cử CBGV tham gia đầy đủ, đúng thành phần	- GV khối MGN, MGL - BGH, GV - CBGV
Tháng 5	- Báo cáo cuối năm. - Hoàn thành hồ sơ tự đánh giá chất lượng trường mầm non và	- Tuần 1 - Tuần 2	- Báo cáo đầy đủ, đúng tiến độ - Căn cứ vào kết quả công tác trong năm học	- BGH - BGH - CBGVNV

	chuẩn Hiệu trưởng, Hiệu phó - Thực hiện đánh giá CBGV và đánh giá trẻ cuối năm. - Hợp phụ huynh cuối năm học - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2026 - Tổ chức bế giảng kết thúc năm học và quốc tế thiếu nhi 1/6.	- Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 4 - Tuần 4	- Thực hiện đánh giá theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên - Thông báo lịch họp tới 100% PH. - Xây dựng theo từng khối, lớp - Xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình, phân công cụ thể	- BGH, GV - BGH, GV - CBGVNV
Tháng 6,7	- Xây dựng chương trình CSGD trẻ trong 2 tháng hè - Lên lịch phân công giáo viên đi làm hè - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng sư phạm cho giáo viên - Kiểm tra thực hiện QCCM, QCCS trẻ của các lớp trong hè. - Phối hợp với phường điều tra số trẻ trong độ tuổi để lập kế hoạch tuyển sinh năm học mới.	- Tuần 1/6 - Tuần 1/6 - Cả tháng - Cả tháng - Tuần 2/6	- Xây dựng theo từng khối, lớp, phù hợp với điều kiện thực tế - Đảm bảo phân công cụ thể. - Tập trung vào những mặt còn yếu, còn thiếu và tồn tại để bồi dưỡng - Đôn đốc, nhắc nhở GVNV tự giác thực hiện - Tham gia điều tra và nhập dữ liệu chính xác, đúng tiến độ	PHTCM+TT CM, GV - BGH PHTCM+TT TCM, GV - BGH - PHT CM, NV văn thư, GV MGL.